|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH TÂY NINH** |  | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND |  | *Tây Ninh, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh Tây Ninh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở pháp lý**

**-** Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

- Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

- Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;

- Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật phí và lệ phí;

- Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh;

- Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 3 của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

**2. Cơ sở thực tiễn**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 (Luật BHVBQPPL) quy định “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.*

Theo quy định tại Luật phí và lệ phí năm 2015 và các văn bản hướng dẫn, về thẩm quyền quy định mức thu phí, lệ phí thuộc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Theo đó, tại Điều 5[[1]](#footnote-1) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ tài chính quy định “*căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương nơi phát sinh hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí phù hợp*”.

Trên cơ sở kế thừa mức thu phí sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào Cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát từ tháng 8/2014 theo Nghị quyết số 13/2014/ NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh *(thu phí cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát);* Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh (*bổ sung cửa khẩu thu phí Chàng Riệ****c***).

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đang áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát, Chàng Riệc, Tân Nam (*sau đây gọi là Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND*). Qua hơn 03 năm thực hiện, công tác thu phí công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát, Chàng Riệc, Tân Nam đi vào nề nếp, tạo nguồn thu ổn định cho ngân sách tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND đã phát sinh một số nội dung thực tiễn quản lý, điều hành cần nghiên cứu để xem xét, điều chỉnh. Cụ thể:

(1) Ý kiến của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 246/BC-HĐND ngày 14/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh “*quan tâm chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu đối với các mặt hàng quá cảnh, phí bến bãi tại các cửa khẩu để có giải pháp phù hợp trong thời gian tới*”.

(2) Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí quy định “*Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều 4 Luật phí và lệ phí quyết định tỷ lệ để lại cho tổ chức thu phí. Trường hợp các khoản phí có tính chất tương tự, cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định mức tỷ lệ để lại chung áp dụng thống nhất*”.

Hiện tại, tỷ lệ để lại cho đơn vị thu phí tại Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ở mỗi cửa khẩu khác nhau trong cùng nội dung thu phí[[2]](#footnote-2) trên tổng số phí thu được. Do vậy, cần điều chỉnh để đảm bảo quy định “*mức tỷ lệ để lại chung áp dụng thống nhất*” về quy định tỷ lệ để lại cho tổ chức thu phí.

(3) Ngoài việc quản lý, điều hành đối với các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trong khu kinh tế theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 25/5/2022 của Chính phủ (*cửa khẩu quốc tế Mộc Bài, Xa Mát, Tân Nam*), ngày 31/01/2024 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định 240/QĐ-UBND giao trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý thêm các cửa khẩu chính ngoài khu kinh tế (*cửa khẩu chính Phước Tân, Kà Tum*).

Việc tăng đầu mối quản lý (từ 3 thành 6 cửa khẩu) và mở rộng địa bàn quản lý (*trải dài khoảng 240 km biên giới*) đòi hỏi cần nguồn lực tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo thu đúng, thu đủ đồng thời tránh sự bất cập, so sánh việc thu phí giữa các cửa khẩu chính trên cùng địa bàn tỉnh với nhau[[3]](#footnote-3).

(4) Lưu lượng xe qua lại và kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa tại cửa khẩu chính Phước Tân và Kà Tum lớn[[4]](#footnote-4) là nguồn thu bổ sung ngân sách tiềm năng cho tỉnh.

(5) Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND phát sinh một số đối tượng phương tiện để có thể áp dụng mức thu do chưa được điều chỉnh trong Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND như: container trên 45 fit, 1 container chở 02 thùng container cùng loại 20 fit. Ngoài các phương tiện vận tải chở hàng hóa: tạm nhập tái xuất, hàng hóa tạm xuất tái nhập, hàng hóa chuyển khẩu, hàng hóa của nước ngoài gửi kho ngoại quan, hàng quá cảnh, hàng hóa chuyển cảng, bổ sung thêm đối tượng là các phương tiện vận tải chở hàng hóa đi qua lãnh thổ Việt Nam để xuất khẩu, nhập khẩu qua nước khác (quá cảnh, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, ...) do cơ quan Hải Quan ban hành[[5]](#footnote-5) (trừ các phương tiện vận tải chở hàng hóa tại Mục A phụ lục tại Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND).

(6) Việc áp dụng mức thu theo chủng loại hàng hóa, chưa phân biệt theo tải trọng phương tiện, nên còn tình trạng cùng một loại phương tiện ảnh hưởng đến kết cấu hạ tầng như nhau nhưng mức thu áp dụng lại khác nhau.

(7) UBND tỉnh (*văn bản số 0793/VP-TH ngày 25/3/2025 theo báo cáo đề xuất của Ban Quản lý Khu kinh tế tại Báo cáo số 32/BC-BQLKKT ngày tháng 02/2025*) và Thường trực HĐND (*Biên bản số 116/BB-HĐND ngày 05/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Biên bản họp Thường trực định kỳ tháng 6/2025; Công văn số 117/BB-HĐND ngày 05/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về việc cho ý kiến các nội dung do UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh*) thống nhất chủ trương điều chỉnh Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND.Do vậy, việc điều chỉnh Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND là cần thiết và phù hợp tình hình thực tiễn.

Từ những nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận việc ban hành Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Luật BHVBQPPL là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Thực hiện đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Phí và lệ phí, trình tự, thủ tục tại Luật BHVBQPPL nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý trong tổ chức thu phí tại các cửa khẩu chính, cửa khẩu quốc tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Thay thế Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND để phù hợp với tình hình thực tiễn mới, đồng thời cập nhật đầy đủ các cửa khẩu đang hoạt động (*bổ sung Phước Tân và Kà Tum*), bổ sung nhóm phương tiện vận tải chưa áp dụng tại Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND nhằm mở rộng diện thu, tăng tính công bằng và đồng bộ.

Tạo nguồn thu ổn định cho địa phương nhằm góp phần đầu tư hạ tầng cửa khẩu, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ tại cửa khẩu, góp phần cải thiện năng lực thông quan, thu hút hoạt động xuất nhập khẩu, đặc biệt là dịch vụ logistics.

Khắc phục những bất cập, chồng chéo về tỷ lệ để lại cho đơn vị thu, mức thu chưa hợp lý giữa các cửa khẩu trong cùng một đơn vị thu.

Đảm bảo sự minh bạch, đồng bộ trong cơ chế quản lý phí, từ quy trình thu - nộp - sử dụng, góp phần vào quản lý ngân sách hiệu quả tại địa phương.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Tuân thủ quy định pháp luật, đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Bảo đảm công khai, minh bạch, thống nhất và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

Tạo điều kiện phát triển thương mại biên giới, nâng cao hiệu quả quản lý và thu hút doanh nghiệp.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thực hiện Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 16/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh năm 2025. Theo đó, tại danh mục dự kiến nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh trong năm 2025 kèm theo Nghị quyết số 210/NQ-HĐND có nội dung “*Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát, Chàng Riệc, Tân Nam*”.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương điều chỉnh Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND tại văn bản số 0793/VP-TH ngày 25/3/2025 theo báo cáo đề xuất của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Báo cáo số 32/BC-BQLKKT ngày tháng 03/02/2025. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các bước về trình tự, thủ tục:

(1) Trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 1866/TTr-UBND 27/05/2025.

(2) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại Biên bản số 116/BB-HĐND ngày 05/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Biên bản họp Thường trực định kỳ tháng 6/2025; Công văn số 117/BB-HĐND ngày 05/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về việc cho ý kiến các nội dung do UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh.

(3) Trên cơ sở đồng ý của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh triển khai lấy ý kiến góp ý về các dự thảo Đề án, Tờ trình và Nghị quyết, đồng thời đăng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Trên cơ sở thẩm định Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STP ngày /06/2025 , Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh đã tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại Đề án Xây dựng Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh).

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh, dịch vụ có phương tiện chở khách (các loại xe khách có chở khách) và phương tiện vận tải chở hàng hóa (các loại xe có chở hàng hóa) xuất, nhập khẩu ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính (áp dụng cả phương tiện chở khách và phương tiện vận tải chở hàng hóa của Campuchia khi ra, vào cửa khẩu).

Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào khu vực cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**3. Đơn vị thu**

- Trung tâm quản lý cửa khẩu Tây Ninh trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh chủ trì tổ chức thu, xây dựng quy trình thu và dự toán chi phí cần thiết cho các hoạt động cung cấp dịch vụ cửa khẩu và chi phí thu tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trong quy hoạch Khu kinh tế cửa khẩu.

- Đối với các cửa khẩu chính ngoài quy hoạch Khu kinh tế, căn cứ tình hình thực tế của chính quyền địa phương (cấp xã sau khi sáp nhập) Ủy ban nhân dân tỉnh giao đơn vị tổ chức thực hiện.

**3. Bố cục của dự thảo văn bản**

Dự thảo Nghị quyết gồm 06 Điều, cụ thể:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**Điều 2. Đơn vị tổ chức thực hiện thu phí**

**Điều 3. Mức thu, tỷ lệ phần trăm để lại cho đơn vị thu phí**

**Điều 4. Quản lý, sử dụng nguồn thu phí**

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

**Điều 6.** **Hiệu lực thi hành**

**3. Nội dung cơ bản**

*- Về mức thu:* Kế thừa mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND, có điều chỉnh một số nội dung :

+ Biểu thu không phân biệt chủng loại hàng hóa, thu theo tải trọng phương tiện (theo thiết kế của phương tiện).

+ Phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (các loại phương tiện xe tải có chở hàng hóa); Phương tiện vận tải chở hàng hóa, quá cảnh, chuyển khẩu (đi qua lãnh thổ Việt Nam để xuất khẩu, nhập khẩu qua nước khác (quá cảnh, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, ...) do cơ quan Hải Quan ban hành (trừ các phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu); Xe Khách (Bao gồm xe khách có chở khách, xe khách không chở khách nhưng có chở hàng hóa).

*- Đối tượng thu:* ngoài các đối tượng thu kế thừa theo quy định tại Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND, dự thảo Nghị quyết bổ sung đối tượng thu gồm: xe chở hàng bằng container 40fit trở lên; xe chở hàng bằng 02 container 20fit.

*- Địa bàn thu:* Áp dụng tại các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

+ Địa bàn thu phí tại các cửa khẩu chính, cửa khẩu quốc tế trong Khu kinh tế

Kế thừa địa bàn theo quy định tại Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND gồm: Các cửa khẩu quốc tế: *Mộc Bài, Xa Mát, Tân Nam*; Cửa khẩu chính: *Chàng Riệc*.

+ Địa bàn thu phí tại các cửa khẩu chính nằm ngoài Khu kinh tế: Căn cứ tình hình thực tế của chính quyền địa phương (cấp xã sau khi sáp nhập) Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thực hiện nội dung này.

*- Tỷ lệ phần trăm (%) để lại cho đơn vị thu*

+ Tỷ lệ để lại đơn vị thu trong Khu kinh tế:

Căn cứ tình hình thực tế, đơn vị thu phí tham mưu đề xuất thống nhất 01 cơ quan thu phí với 01 tỷ lệ phần trăm để lại đơn vị thu để chi phí cần thiết cho các hoạt động cung cấp dịch vụ tại cửa khẩu là **7%** trên tổng số thu tại các cửa khẩu (áp dụng tại cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát, Tân Nam, Chàng Riệt trong khu kinh tế cửa khẩu).

+ Tỷ lệ trích để lại tại các cửa khẩu chính ngoài Khu kinh tế:

Căn cứ tình hình thực tế của chính quyền địa phương (cấp xã sau khi sáp nhập), đơn vị thu lập dự toán và đề xuất mức trích để lại, đồng thời trình cơ quan có thẩm xem xét, quyết định.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thực hiện nội dung này.

*- Quản lý, sử dụng nguồn thu*

Số phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng thu được tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính sau khi trích lại cho hoạt động thu phí theo quy định, số còn lại nộp ngân sách nhà nước và điều tiết 100% vào ngân sách tỉnh.

Số phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng thu được nộp vào ngân sách và được ưu tiên dùng để đầu tư duy tu, sửa chữa, đầu tư mới các công trình tại các cửa khẩu; Đầu tư các công trình quan trọng khác của địa phương trực tiếp hoặc gián tiếp thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội khu vực cửa khẩu.

**V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH**

Không có.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Nguồn lực**

- *Nguồn kinh phí:* Trích từ nguồn tỷ lệ phần trăm để lại cho đơn vị thu để chi phí cần thiết cho các hoạt động cung cấp dịch vụ tại cửa khẩu.

- *Nguồn nhân lực:* Trung tâm quản lý cửa khẩu Tây Ninh (*đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh* ) được thành lập tại Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 6 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 6 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm quản lý cửa khẩu Tây Ninh trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh. Về cơ cấu tổ chức, tại Trung tâm có có 03 phòng gồm: Phòng hành chính tồng hợp, Phòng dịch vụ và hỗ trợ doanh nghiệp, Phòng quản lý vận hành kỷ thuật; Về số biên chế (định biên) được UBND giao hiện tại là 34 biên chế theo Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc định biên số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp tự đảm bỏ chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 -2025.

**2. Điều kiện đảm bảo thi hành**

*Về cơ sở vật chất*: Trung tâm quản lý cửa khẩu Tây Ninh (*đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh*) đã trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện làm việc theo quy định.

**3. Thời gian thông qua**

Thời gian đề nghị Hội đồng nhân tỉnh xem xét thông qua tại Kỳ họp tháng 7 năm 2025.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)**

Không có.

Trên đây là Tờ trình dự thảo đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo:*

***(1)*** *Dự thảo Đề cương chi tiết Nghị quyết;*

***(2)*** *Đề án xây dựng Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh);*

***(3)*** *Báo cáo số 32/BC-BQLKKT ngày 28/02/2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế về sơ kết kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NĐ-HĐND ngày 01/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh;  - VP. UBND tỉnh;  - Sở Nội vụ;  - Sở Tài chính;  - Sở Tư pháp;  - Lưu: VT, VP.UBND tỉnh. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |

1. điểm b khoản 1 Điều 5 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 quy định

   “*Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương nơi phát sinh hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí phù hợp*

   *…*

   *b) Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu (bao gồm: khu vực cửa khẩu biên giới đất liền và khu vực cửa khẩu cảng biển) là khoản thu đối với các đối tượng sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu để bù đắp chi phí duy tu, bảo dưỡng, duy trì điều kiện phục vụ hoặc tái tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu*.” [↑](#footnote-ref-1)
2. tỷ lệ để lại theo Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND cho đơn vị thu phí: Mộc Bài 3%, Xa Mát 11%, Chàng Riệc 09%, Tân Nam 30%; đơn vị thu: Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Tây Ninh (*nay là Trung tâm quản lý cửa khẩu Tây Ninh*) thu phí tại các cửa khẩu quốc tế: Mộc Bài, Xa Mát, Tân Nam; Ban quản lý Chợ và các bến bãi huyện Tân Biên thu phí cửa khẩu chính Chàng Riệc. [↑](#footnote-ref-2)
3. Cùng là cửa khẩu chính, tuy nhiên hiện nay tại cửa khẩu Chàng Riệc đã tổ chức triển khai thu phí, trong khi tại cửa Phước Tân, Kà Tum khẩu vẫn chưa chức việc thu phí qua hai cửa khẩu này. [↑](#footnote-ref-3)
4. Lưu lượng xe qua lại tại các cửa khẩu chính chưa tổ chức thu phí cao, Cụ thể: (**1) Cửa khẩu Phước Tân** có tổng lượt xe qua lại hàng năm: **13.723** lượt (năm 2022), **15.109** lượt (năm 2023), **21.013** lượt (năm 2024); với kim ngạch xuất nhập khẩu 96.047.972,89 USD (năm 2022), 92.354.622,23 USD (năm 2023), 119.259.532,60 USD (năm 2024); **(2)** **Cửa khẩu KàTum** có tổng lượt xe qua lại hàng năm: **27.729** lượt (năm 2022), **25.069** lượt (năm 2023), **17.757** lượt (năm 2024); với kim ngạch xuất nhập khẩu 932.809.984,38 USD (năm 2022), 534.746.590,11 USD (năm 2023), 707.674.942,3 USD (năm 2024). [↑](#footnote-ref-4)
5. Hiện tại đang áp dụng tại Quyết định số 1357/QĐ-TCHQ ngày 18/05/2021 do Tổng Cục Hải Quan ban hành bảng mã loại hình xuất khẩu, nhập khẩu và hướng dẫn sử dụng. [↑](#footnote-ref-5)